

Số: 6449/TVĐ1-HĐQT

Hà Nội, ngày 14 tháng 07 năm 2025

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
6 Tháng Năm 2025

Kính gửi:

- Quý Cổ đông;
- Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1
- Địa chỉ: Số 66, phố Lương Ngọc Quyến, phường Thanh Liệt, Thành phố Hà Nội
- Điện thoại: 02438544270 - Fax: 02438541208 - Email: Pecc1@fpt.vn
- Vốn điều lệ: 266.913.190.000 đồng
- Mã chứng khoán: TV1
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Ngày 26/06/2025, Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1 tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Đại hội bế mạc vào hồi 14h00' cùng ngày.

Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
01/NQ-TVĐ1-ĐHĐCĐ	26/06/2025	Đại hội đã thông qua:
		1. Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025.
		2. Báo cáo của Ban điều hành về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và nhiệm vụ kế hoạch năm 2025
		3. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 với các chỉ tiêu chủ yếu: - Tổng doanh thu: + Hợp nhất: 550 tỷ đồng + Công ty mẹ: 526,5 tỷ đồng - Tổng lợi nhuận sau thuế: + Hợp nhất: 95,4 tỷ đồng + Công ty mẹ: 94,7 tỷ đồng
		4. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025.
		5. Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ năm 2024 đã được kiểm toán; kết quả xử lý tài chính tồn đọng trong năm 2024.
		6. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 - Tổng lợi nhuận được phân phối: 113,38 tỷ đồng + Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp: 99,59 tỷ đồng + Lợi nhuận các năm trước để lại: 13,78 tỷ đồng - Phương án phân phối lợi nhuận: + Quỹ đầu tư phát triển: 25 tỷ đồng

	+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi cho người lao động: 16,91 tỷ đồng + Quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp, kiểm soát viên: 0,33 tỷ đồng + Chia cổ tức năm 2024 bằng tiền mặt: tỷ lệ 6%/1 cổ phiếu (1 cổ phiếu được nhận 600 đồng) + Lợi nhuận để lại: 57,10 tỷ đồng
	7. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025 - Quỹ đầu tư phát triển: Tối đa không vượt quá 30% lợi nhuận sau thuế năm 2025 - Quỹ khen thưởng, phúc lợi - Quỹ thưởng Người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên - Chia cổ tức bằng tiền mặt: Không thấp hơn 6%/mệnh giá.
	8. Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024; kế hoạch năm 2025
	9. Sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh
	10. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ
	11. Miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị - Miễn nhiệm ông Nguyễn Tài Anh - Miễn nhiệm ông Lê Thành Chung - Bổ nhiệm ông Nguyễn Kim Cương - Bổ nhiệm ông Đỗ Việt Khoa
	12. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị - Quyết định điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 trong trường hợp các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh thực hiện cao hơn kế hoạch - Quyết định bãi nhiệm kiểm toán viên độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 khi xét thấy cần thiết

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên Hội đồng quản trị	
		Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Nguyễn Hữu Chinh	Thành viên	29/06/2017	30/06/2020
Nguyễn Hữu Chinh	Thành viên	29/04/2021	
Nguyễn Hữu Chinh	Chủ tịch	26/06/2025	
Trần Thái Hải	Thành viên	29/06/2017	
Lê Văn Lực	Thành viên độc lập	27/06/2023	
Nguyễn Kim Cương	Thành viên	26/06/2025	
Đỗ Việt Khoa	Thành viên	26/06/2025	
Nguyễn Tài Anh	Chủ tịch	30/06/2020	26/06/2025
Lê Thành Chung	Thành viên	27/06/2023	26/06/2025

Nhiệm kỳ của Chủ tịch HĐQT và các thành viên

Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm kỳ
Nguyễn Tài Anh	Chủ tịch	2020-2025, Miễn nhiệm ngày 26/06/2025
Nguyễn Hữu Chinh	Thành viên	2021-2026
Trần Thái Hải	Thành viên	2023-2028
Lê Thành Chung	Thành viên	2023-2028, Miễn nhiệm ngày 26/06/2025
Lê Văn Lực	Độc lập	2023-2028
Nguyễn Kim Cương	Thành viên	2025-2030, Bổ nhiệm ngày 26/06/2025
Đỗ Việt Khoa	Thành viên	2025-2030, Bổ nhiệm ngày 26/06/2025

2. Các cuộc họp HĐQT:

Thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
Nguyễn Tài Anh	28	93%	Miễn nhiệm ngày 26/06/2025
Nguyễn Hữu Chinh	30	100%	
Trần Thái Hải	30	100%	
Lê Thành Chung	28	93%	Miễn nhiệm ngày 26/06/2025
Lê Văn Lực	30	100%	
Nguyễn Kim Cương	2	07%	Bỏ nhiệm ngày 26/06/2025
Đỗ Việt Khoa	2	07%	Bỏ nhiệm ngày 26/06/2025

3. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc

- Hội đồng quản trị luôn theo dõi sát sao hoạt động của Ban Tổng Giám đốc, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc.

- Hội đồng quản trị sử dụng bộ máy tham mưu giúp việc tại Công ty để thường xuyên kiểm tra, giám sát đối với Tổng Giám đốc trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình theo các quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ, các Quy chế của Công ty và các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị.

- Tại các cuộc họp Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc thường xuyên báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Các thành viên Hội đồng quản trị đã phối hợp với Tổng Giám đốc trong việc điều hành thực hiện Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị làm việc theo nguyên tắc tập thể dưới sự chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng quản trị, không thành lập các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

Stt	Số Nghị Quyết/Quyết Định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ-TVĐ1-HĐQT	06/01/2025	Công tác cán bộ tại PECC1 và tại Công ty TNHH MTV Khảo sát Thiết kế Xây dựng Điện 1	100%
2	09/QĐ-TVĐ1-HĐQT	10/01/2025	Phê duyệt đề cương nhiệm vụ lập hồ sơ đề xuất cấp Giấy phép môi trường Nhà máy thủy điện Sông Bung 5.	100%
3	10/QĐ-TVĐ1-HĐQT	10/01/2025	Phê duyệt đề cương lập phương án kỹ thuật và dự toán nâng cấp hệ thống SCADA chuẩn giao thức IEC60870-5-104 tại Nhà máy thủy điện Sông Bung 5.	100%
4	02/NQ-TVĐ1-HĐQT	20/01/2025	Bổ nhiệm lại giám đốc, phó giám đốc Trung tâm Tư vấn Lưới điện; Chủ trương bổ nhiệm lại chức vụ Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty	100%
5	03/NQ-TVĐ1-HĐQT	26/02/2025	Chương trình công tác năm 2025 của Hội đồng quản trị.	100%
6	04/NQ-TVĐ1-HĐQT	03/03/2025	Ngày đăng ký cuối cùng ngày 24/03/2025; Ngày 25/04/2025 họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	100%

7	05/NQ-TVĐ1-HĐQT	05/03/2025	Công tác cán bộ và quỹ tiền lương, thù lao năm 2024 của Công ty	100%
8	06/NQ-TVĐ1-HĐQT	06/03/2025	Phương án sắp xếp tinh gọn các đơn vị quản lý của Công ty	100%
9	79/QĐ-TVĐ1-HĐQT	10/03/2025	Bổ nhiệm lại chức vụ Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty	100%
10	07/NQ-TVĐ1-HĐQT	11/03/2025	Công tác cán bộ tại Nhà máy thủy điện Sông Bung 5	100%
11	08/NQ-TVĐ1-HĐQT	11/03/2025	Phê duyệt báo cáo khảo sát, đánh giá hiện trạng, phương án kỹ thuật và dự toán sửa chữa Tổ máy số 01 Nhà máy thủy điện Sông Bung 5.	100%
12	09/NQ-TVĐ1-HĐQT	19/03/2025	Công tác cán bộ tại Trung tâm Khảo sát và Thí nghiệm.	100%
13	10/NQ-TVĐ1-HĐQT	28/03/2025	Phân phối quỹ lương còn lại năm 2024 của người lao động	100%
14	11/NQ-TVĐ1-HĐQT	28/03/2025	Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025	100%
15	12/NQ-TVĐ1-HĐQT	02/04/2025	Hủy ngày đăng ký cuối cùng ngày 24/03/2025; Hủy ngày họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 ngày 25/04/2025	100%
16	13/NQ-TVĐ1-HĐQT	10/04/2025	Phê duyệt phương án kỹ thuật và dự toán chi phí lắp đặt bổ sung Rowle bảo vệ F87 cho đường dây 100kV-Nhà máy thủy điện Sông Bung 5	100%
17	14/NQ-TVĐ1-HĐQT	12/04/2025	Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán	100%
18	15/NQ-TVĐ1-HĐQT	12/04/2025	Thông qua Đề án tái cơ cấu 4 Công ty TNHH MTV	100%
19	16/NQ-TVĐ1-HĐQT	18/04/2025	Thông qua chủ trương kiện toàn nhân sự chức danh Trưởng phòng Tổ chức và Nhân sự	100%
20	17/NQ-TVĐ1-HĐQT	29/04/2025	Thông qua nội dung biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	100%
21	18/NQ-TVĐ1-HĐQT	29/04/2025	Thông qua phương án nhân sự để bổ nhiệm chức vụ Trưởng phòng Tổ chức và Nhân sự	100%
22	19/NQ-TVĐ1-HĐQT	13/05/2025	Ngày đăng ký cuối cùng 27/05/2025; Ngày họp 26/06/2025	100%
23	20/NQ-TVĐ1-HĐQT	14/05/2025	Ngày đăng ký cuối cùng (ngày 03/06/2025)	100%
24	21/NQ-TVĐ1-HĐQT	23/05/2025	Phương án nhân sự giao kiêm nhiệm chức vụ Trưởng phòng tính toán hệ thống điện thuộc Trung tâm Tư vấn Lưới điện	100%
25	22/NQ-TVĐ1-HĐQT	23/05/2025	Thông qua kế hoạch hạn mức tín dụng phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh tại các ngân hàng năm 2025-2026	100%
26	23/NQ-TVĐ1-HĐQT	27/05/2025	Thông qua chủ trương nghiên cứu, đánh giá tiềm năng phát triển dự án điện mặt trời trên hồ Thủy điện Sông Bung 5	100%
27	24/NQ-TVĐ1-HĐQT	07/06/2025	Thông qua điều chỉnh một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025	100%
28	25/NQ-TVĐ1-HĐQT	12/06/2025	Thông qua phương án nhân sự bổ nhiệm lại Phó trưởng phòng Kế hoạch và Thị trường	100%
29	26/NQ-TVĐ1-HĐQT	12/06/2025	Giám sát tài chính tại các công ty TNHH MTV năm 2024	100%

30	27/NQ-TVĐ1-HĐQT	25/06/2025	Phê duyệt kết quả đánh giá, xếp loại các bộ năm 2024 các chức danh thuộc thẩm quyền đánh giá của Hội đồng quản trị	100%
31	28/NQ-TVĐ1-HĐQT	26/06/2025	Bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị; Giao thực hiện chức trách, nhiệm vụ Tổng Giám đốc	100%
32	29/NQ-TVĐ1-HĐQT	30/06/2025	Bổ nhiệm Kế toán trưởng	100%

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát

Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên Ban kiểm soát	Trình độ chuyên môn
Nguyễn Hồng Quang	Trưởng ban	27/06/2023	Cử nhân quản trị kinh doanh
Cao Thúy Nga	Thành viên	26/04/2016	Cử nhân tài chính-kế toán, Thạc sỹ kinh tế
Nguyễn Hoàng Điệp	Thành viên	26/04/2016	Cử nhân tài chính-kế toán

Nhiệm kỳ của Trưởng Ban kiểm soát và các thành viên

Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm kỳ
Nguyễn Hồng Quang	Trưởng ban	2023-2028
Cao Thúy Nga	Thành viên	2023-2028
Nguyễn Hoàng Điệp	Thành viên	2023-2028

2. Cuộc họp của Ban kiểm soát

Thành viên Ban kiểm soát	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
Ông Nguyễn Hồng Quang	02	100%	100%	
Bà Nguyễn Hoàng Điệp	02	100%	100%	
Bà Cao Thúy Nga	02	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông

3.1. Biên bản số 01/BB-TVĐ1-BKS ngày 06/06/2025 về báo cáo kiểm soát năm 2024 với các nội dung:

- Rà soát, kiểm tra và đánh giá việc tuân thủ pháp luật của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác; đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị.
- Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2024. Rà soát, kiểm soát, đánh giá tình hình tài chính, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024.
- Rà soát công tác thực hiện giám sát tài chính của Công ty đối với các công ty con.
- Giám sát đơn vị kiểm toán thực hiện công tác kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.

3.2. Báo cáo số 01/BC-TVĐ1-BKS ngày 20/06/2025 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 về Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý khác:

- Ban kiểm soát đã chủ động phối hợp hoạt động thường xuyên, chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc.

- Ban kiểm soát nhận được đầy đủ thông tin, tài liệu liên quan đến tình hình sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác của Công ty và có nhiều ý kiến đóng góp, đề xuất với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc về các mặt hoạt động của Công ty.

5. Hoạt động khác của Ban kiểm soát: Ban kiểm soát đã tiến hành xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính của Công ty...

IV. Ban Tổng Giám đốc

Thành viên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Nguyễn Hữu Chinh	Phó Tổng Giám đốc	26/04/2018	29/04/2021
Nguyễn Hữu Chinh	Tổng Giám đốc	29/04/2021	26/06/2025
Trần Thái Hải	Phó Tổng Giám đốc	18/09/2021	
Nguyễn Kim Cương	Phó Tổng Giám đốc	18/09/2021	26/06/2025
Nguyễn Kim Cương	Phó Tổng Giám đốc thực hiện chức trách nhiệm vụ Tổng Giám đốc cho đến khi Công ty kiện toàn nhân sự chức vụ Tổng Giám đốc	26/06/2025	03/07/2025
Nguyễn Kim Cương	Tổng Giám đốc	03/07/2025	
Đỗ Việt Khoa	Phó Tổng Giám đốc	11/10/2022	

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	Ghi chú
Dương Anh Tuấn	10/01/2018	01/07/2025	Quyền Kế toán trưởng
Đặng Xuân Cung	01/07/2025		Kế toán trưởng

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Quyền Kế toán trưởng và Thư ký công ty đã tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty.

VII. Danh sách người có liên quan của Công ty và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách người có liên quan của công ty

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty
1	Nguyễn Hữu Chinh	Chủ tịch Hội đồng quản trị
2	Nguyễn Kim Cương	Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc
3	Trần Thái Hải	Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc
4	Đỗ Việt Khoa	Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc
5	Lê Văn Lực	Thành viên Hội đồng quản trị độc lập
6	Nguyễn Hồng Quang	Trưởng Ban kiểm soát
7	Nguyễn Hoàng Điệp	Kiểm soát viên
8	Cao Thúy Nga	Kiểm soát viên
9	Đặng Xuân Cung	Kế toán trưởng
10	Đỗ Minh Hải	Thư ký Công ty
11	Nguyễn Tự Minh	Công bố thông tin

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty: Không

3. Giao dịch giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không

4. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát: Không

5. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác:

5.1. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không

5.2. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng là thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng: Không

5.3. Các giao dịch khác của Công ty có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng: Không.

5.4. Tổng quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát thực hiện năm 2024

Đơn vị tính: VNĐ

Stt	Họ và tên	Tiền lương	Thù lao	Cộng
I	Hội đồng quản trị	1.411.200.000	420.480.000	1.831.680.000
1	Nguyễn Tài Anh		155.520.000	155.520.000
2	Lê Thành Chung		132.480.000	132.480.000
3	Lê Văn Lực		132.480.000	132.480.000
4	Nguyễn Hữu Chinh	748.800.000		748.800.000
5	Trần Thái Hải	662.400.000		662.400.000
II	Ban kiểm soát	662.400.000	270.720.000	933.120.000
1	Nguyễn Hồng Quang		138.240.000	138.240.000
2	Nguyễn Hoàng Điệp		132.480.000	132.480.000
3	Cao Thúy Nga	662.400.000		662.400.000
	Tổng cộng (I)+(II)	2.073.600.000	691.200.000	2.764.800.000

VIII. Danh sách cổ đông lớn

S T T	Tên cá nhân/tổ chức (người đại diện)	Số giấy người sở hữu	Ngày cấp	Số lượng cổ phần năm giữ	Tỷ lệ cổ phần năm giữ
I	Tập đoàn Điện lực Việt Nam	0100100079	22/01/2019	14.504.227	54,341%
	Nhóm người đại diện:				
	- Nguyễn Hữu Chinh, Phụ trách nhóm Người đại diện	001071029073	13/04/2021	5.801.690	21,736%
	- Ông Nguyễn Kim Cương	036085000367	08/04/2025	4.351.269	16,302%
	- Ông Trần Thái Hải	036073011768, 011670210	14/05/2023, 15/06/2013	4.351.268	16,302%
II	Ông Lê Minh Hà	040058000053	24/07/2021	3.035.725	11,373%
	Tổng cộng			17.539.952	65,714%

1. Ông Nguyễn Hữu Chinh, Người đại diện theo ủy quyền quản lý 40% vốn góp của EVN tại Công ty.

2. Ông Nguyễn Kim Cương, Người đại diện theo ủy quyền quản lý 30% vốn góp của EVN tại Công ty.

3. Ông Trần Thái Hải, Người đại diện theo ủy quyền quản lý 30% vốn góp của EVN tại Công ty.

IX. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Mã CK	Họ tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Số giấy người sở hữu, ngày cấp	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ cổ phiếu sở hữu cuối kỳ
1	TV1	Nguyễn Hữu Chính	(1)		001071029073, 13/04/2021	2.401	0,01%
1.01		Nguyễn Văn Thịnh	Không	Bố	010101836, 18/07/2003	0	0,00%
1.02		Nguyễn Thị Lụa	Không	Mẹ	010101472, 02/03/2006	0	0,00%
1.03		Nguyễn Thị Trang	Không	Vợ	001183012951, 21/01/2016	0	0,00%
1.04		Nguyễn Gia Minh	Không	Con	,	0	0,00%
1.05		Nguyễn An Thy	Không	Con	,	0	0,00%
1.06		Nguyễn Thị Tuyết Chinh	Không	Em	001173023265, 07/05/2021	0	0,00%
2	TV1	Nguyễn Kim Cương	(2)		036085000367, 08/04/2025	0	0,00%
2.01		Nguyễn Ngọc Kính	Không	Bố	036057007756, 20/04/2021	0	0,00%
2.02		Nguyễn Thị Luyện	Không	Mẹ	036158009200, 25/04/2021	0	0,00%
2.03		Trần Thanh Hương	Không	Vợ	019186000560, 10/05/2021	0	0,00%
2.04		Nguyễn Bích Phương	Không	Con	001313060397,	0	0,00%
2.05		Nguyễn Tuấn Dũng	Không	Con	001215032915,	0	0,00%
2.06		Nguyễn Thu Hương	Không	Em gái	036194002746, 10/07/2021	0	0,00%
2.07		Trần Đức Việt	Không	Em rể	017089000081, 12/08/2022	0	0,00%
2.08		Trần Văn Huy	Không	Bố vợ	019060004270, 25/06/2021	0	0,00%
2.09		Vũ Thị Thanh	Không	Mẹ vợ	019163005201, 25/06/2021	0	0,00%
3	TV1	Đỗ Việt Khoa	(3)		036071000120, 28/11/2014	65.900	0,247%
		Đỗ Việt Khoa			036071000120, 19/04/2021	0	0,00%
3.01		Đỗ Mạnh Hùng	Không	Anh	036068009651, 11/06/2023	0	0,00%
3.02		Đỗ Thành Chương	Không	Em	036074030645, 05/11/2022	0	0,00%
3.03		Vũ Văn Bằng	Không	Bố vợ	034049003973, 20/04/2021	0	0,00%
3.04		Vũ Thị Thanh Hương	Không	Vợ	001178017187, 19/04/2021	0	0,00%
3.05		Đỗ Liên Trang	Không	Con	001303048638, 11/04/2021	0	0,00%
3.06		Đỗ Đức Bình	Không	Con	001210006866, 05/03/2025	0	0,00%
3.07		Đỗ Đình Quát	Không	Bố đẻ	040040000750,	0	0,00%
3.08		Nguyễn Thị Loan	Không	Mẹ đẻ	040145001066,	0	0,00%
3.09		Đỗ Tiến Dũng	Không	Anh	036070010457, 28/06/2020	0	0,00%
3.10		Đỗ Tiến Hải	Không	Em	036083013213, 12/08/2022	0	0,00%

3.11		Trần Thị Liên	Không	Mẹ vợ	038154006452, 20/04/2021	0	0,00%
3.12		Vũ Ngọc Sơn	Không	Em vợ	001082040196, 24/04/2021	0	0,00%
4	TV1	Trần Thái Hải	(4)		036073011768, 14/05/2023	400	0,00%
		Trần Thái Hải			011670210, 15/06/2013	3.600	0,01%
4.01		Trần Trọng Kiên	Không	Bố đẻ	042038000008, 25/04/2021	0	0,00%
4.02		Thái Ngự Bình	Không	Mẹ đẻ	042146000017, 25/04/2021	0	0,00%
4.03		Trần Thị Kiều Oanh	Không	Vợ	001176003005, 25/04/2021	0	0,00%
4.04		Trần Quỳnh Chi	Không	Con	001303026802, 14/06/2022	0	0,00%
4.05		Trần Thái Anh	Không	Con	001205013335, 19/02/2021	0	0,00%
5	TV1	Lê Văn Lực	(5)		037059002123, 26/04/2021	264.554	0,99%
5.01		Trương Thị Lan Anh	Không	Vợ	001165001321, 26/04/2021	0	0,00%
5.02		Lê Minh Đức	Không	Con	001090025508, 24/06/2021	0	0,00%
5.03		Trần Minh Anh	Không	Con	001190025071, 24/07/2021	0	0,00%
5.04		Lê Hoàng Hiệp	Không	Anh	037053002752, 10/07/2021	0	0,00%
5.05		Lê Thị Liên	Không	Chị	037155009417, 17/09/2021	0	0,00%
5.06		Lê Minh Thái	Không	Em	019063007623, 01/09/2021	0	0,00%
5.07		Hồ Thị Thanh Tân	Không	Em	019168005976, 31/08/2021	0	0,00%
5.08		Lê Xuân Thủy	Không	Em	019065005727, 27/06/2021	0	0,00%
5.09		Lã Thị Nguyệt	Không	Em	019169006414, 27/06/2021	0	0,00%
5.10		Lê Thị Thúy Ngân	Không	Em	019168003488, 26/03/2022	0	0,00%
5.11		Lê Thị Thúy Oanh	Không	Em	091171009367, 10/05/2021	0	0,00%
5.12		Nguyễn Mạnh Cường	Không	Em	019070014165, 10/05/2021	0	0,00%
5.13		Phạm Thị Hợp	Không	Mẹ	001142002211, 29/04/2021	0	0,00%
5.14		Trương Tiến Dũng	Không	Em	47133625, 28/02/2022	0	0,00%
6	TV1	Nguyễn Hồng Quang	(6)		001079000143, 27/10/2022	0	0,00%
6.01		Hoàng Thị Kim	Không	Mẹ	001154001511, 10/04/2021	0	0,00%
6.02		Ngô Đặng Ngọc Yến	Không	Vợ	001182011365, 10/05/2021	0	0,00%
6.03		Nguyễn Ngọc Hà My	Không	Con	,	0	0,00%
6.04		Nguyễn Ngọc Minh Khôi	Không	Con	,	0	0,00%
6.05		Nguyễn Hồng Minh	Không	Em	001081002613, 10/07/2021	0	0,00%

6.06		Nguyễn Hồng Quân	Không	Em	001081053864, 14/09/2021	0	0,00%
6.07		Nguyễn Thị Ngọc Dao	Không	Mẹ	038145006566, 02/05/2021	0	0,00%
6.08		Ngô Đặng Hoàng Anh	Không	Anh	001077024422, 10/10/2021	0	0,00%
7	TV1	Nguyễn Hoàng Điệp	(7)		026180000072, 06/09/2014	0	0,00%
7.01		Đoàn Văn Tư	Không	Chồng	036076002997, 10/07/2021	0	0,00%
7.02		Nguyễn Khắc Thục	Không	Bố	026054006677, 25/06/2021	0	0,00%
7.03		Nguyễn Thị Nhự	Không	Mẹ	026155003786, 25/06/2021	0	0,00%
7.04		Nguyễn Thị Lành	Không	Mẹ	036151011969, 02/07/2021	0	0,00%
7.05		Nguyễn Khắc Thông	Không	Anh	026078000037, 08/04/2021	0	0,00%
7.06		Nguyễn Quỳnh Dương	Không	Em	026183007693, 07/04/2021	0	0,00%
7.07		Đoàn Thị Tươi	Không	Chị	036170010144, 02/07/2021	0	0,00%
7.08		Đoàn Thị Thẩm	Không	Em	036179019846, 02/07/2021	0	0,00%
7.09		Đoàn Thị Thu	Không	Em	036182023276, 27/01/2022	0	0,00%
7.10		Đoàn Thị Thanh Thái	Không	Em	036184028712, 14/09/2021	0	0,00%
8	TV1	Cao Thúy Nga	(8)		001176000406, 17/05/2013	3.906	0,01%
8.01		Cao Chấn	Không	Bố	051043000065, 08/04/2021	0	0,00%
8.02		Vũ Thị Cao Thanh	Không	Mẹ	011041055, 16/03/1999	0	0,00%
8.03		Phạm Chí Hòa	Không	Chồng	001075004893, 10/07/2021	0	0,00%
8.04		Phạm Linh Nhi	Không	Con	001301003786, 10/07/2021	0	0,00%
8.05		Phạm Linh Phương	Không	Con	001307035992, 31/05/2021	0	0,00%
8.06		Lê Thùy Linh	Không	Chị	001173000960, 08/05/2014	0	0,00%
8.07		Cao Hoài Nam	Không	Anh	001073043690, 17/05/2021	0	0,00%
9		Đặng Xuân Cung	(9)		025068012091, 22/11/2021	5200	0,02%
9.01		Đặng Văn Huân	Không	Bố đẻ	025034002160, 26/05/2023	0	0,00%
9.02		Nguyễn Thị Cài	Không	Mẹ đẻ	025129001759, 26/05/2023	0	0,00%
9.03		Nguyễn Thị Châm	Không	Mẹ vợ	025149001086, 24/04/2021	0	0,00%
9.04		Trần Thị Thu Hương	Không	Vợ	025172002470, 08/04/2021	0	0,00%
9.05		Đặng Xuân Tùng	Không	Con đẻ	064096000009, 18/12/2021	0	0,00%

9.06		Vũ Hoài Giang	Không	Con dâu	025197006359, 10/08/2021	0	0,00%
9.07		Đặng Hương Nhung	Không	Con đẻ	064303000011, 07/01/2022	0	0,00%
9.08		Trần Thị Phương Lan	Không	Em vợ	025179007350, 28/06/2021	0	0,00%
9.09		Trần Quý Phong	Không	Em vợ	,	0	0,00%
9.10		Đặng Thị Chính	Không	Chị gái	,	0	0,00%
9.11		Đặng Anh Dũng	Không	Anh trai	025058011668, 18/11/2021	0	0,00%
9.12		Đặng Thị Ngọc Mai	Không	Chị gái	025161005634, 28/09/2021	0	0,00%
9.13		Đặng Tất Vinh	Không	Anh trai	,	0	0,00%
9.14		Đặng Duy Lâm	Không	Em trai	025072000266, 26/06/2022	0	0,00%
10	TV1	Đỗ Minh Hải	(10)		040078001003, 19/12/2020	10	0,00%
10.01		Nguyễn Thị Thanh Hải	Không	Vợ	001177018296, 25/06/2018	0	0,00%
10.02		Đỗ Đình Dũng	Không	Con	001206003525, 18/11/2020	0	0,00%
10.03		Đỗ Đình Toàn	Không	Con	,	0	0,00%
10.04		Phạm Thị Hồng Vân	Không	Mẹ	180855437, 30/07/2013	0	0,00%
10.05		Đỗ Hồng Anh	Không	Anh	040073000097, 21/12/2015	0	0,00%
10.06		Đỗ Minh Ngọc	Không	Anh	182066178, 27/02/2019	0	0,00%
10.07		Đỗ Thị Kiều Hoa	Không	Em	182552688, 18/12/2015	0	0,00%
10.08		Hàn Thị Nang	Không	Mẹ	001146000070, 22/05/2013	0	0,00%
10.09		Nguyễn Thị Bích Hà	Không	Chị	001174018049, 21/06/2018	0	0,00%
10.10		Nguyễn Thị Bích Hạnh	Không	Em	001181022290, 06/11/2018	0	0,00%
11	TV1	Nguyễn Tự Minh	(11)		001074024468, 13/02/2020	4	0,00%
11.01		Nguyễn Tự Nga	Không	Bố	001048002283, 21/04/2021	0	0,00%
11.02		Chu Thị Lợi	Không	Mẹ	001147002495, 08/04/2021	0	0,00%
11.03		Nguyễn Thu Huyền	Không	Vợ	001180035912, 17/10/2021	0	0,00%
11.04		Nguyễn Thị Phương Lan	Không	Chị	001173003628, 13/04/2015	0	0,00%
11.05		Nguyễn Huyền Linh	Không	Con	001305018899, 20/10/2021	0	0,00%
11.06		Nguyễn Huyền Trang	Không	Con	001307023769, 22/11/2021	0	0,00%
11.07		Nguyễn Minh Tuấn	Không	Con	,	0	0,00%

Diễn giải:

(1) Chủ tịch Hội đồng quản trị; (2) Thành viên Hội đồng quản trị; (3) Thành viên Hội đồng quản trị; (4) Thành viên Hội đồng quản trị; (5) Thành viên Hội đồng quản trị độc

lập; ⁽⁶⁾ Trưởng Ban kiểm soát; ⁽⁷⁾ Kiểm soát viên; ⁽⁸⁾ Kiểm soát viên; ⁽⁹⁾ Kế toán trưởng; ⁽¹⁰⁾ Thư ký công ty; ⁽¹¹⁾ Công bố thông tin

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Ông Đỗ Việt Khoa và những người có liên quan đã bán cổ phiếu TV1

X. Các vấn đề cần lưu ý khác:

Năm 2024 và 6 tháng năm 2025, Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát, Thư ký công ty, Người công bố thông tin và người có liên quan nhận cổ tức năm 2023 bằng tiền, cụ thể:

TT	Họ và tên	Số lượng cổ phiếu nắm giữ	Số tiền cổ tức được hưởng	Khấu trừ thuế TNCN	Số tiền cổ tức được hưởng sau khi khấu trừ thuế TNCN
1	Nguyễn Hữu Chính	2.401	1.200.500	60.025	1.140.475
2	Trần Thái Hải	4.000	2.000.000	100.000	1.900.000
3	Lê Thành Chung	1.840	920.000	46.000	874.000
4	Lê Văn Lực	264.554	132.277.000	6.613.850	125.663.150
5	Cao Thúy Nga	3.906	1.953.000	97.650	1.855.350
6	Đỗ Việt Khoa	375.216	187.608.000	9.380.400	178.227.600
	Đỗ Mạnh Hùng	33.800	16.900.000	845.000	16.055.000
	Đỗ Thành Chương	28.900	14.450.000	722.500	13.727.500
	Đỗ Tiến Dũng	21.400	10.700.000	535.000	10.165.000
	Đỗ Tiến Hải	22.900	11.450.000	572.500	10.877.500
	Vũ Thị Thanh Hương	581.500	290.750.000	14.537.500	276.212.500
	Vũ Văn Bằng	30.200	15.100.000	755.000	14.345.000
7	Dương Anh Tuấn	5	2.500	125	2.375
8	Đỗ Minh Hải	10	5.000	250	4.750
9	Nguyễn Tự Minh	4	2.000	100	1.900
		1.370.636	685.318.000	34.265.900	651.052.100

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website;
- Lưu VT, P4

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Hữu Chính